

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ LỘC MỸ LỘC
TRƯỜNG MẦM NON MỸ THỊNH



BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG BẢO VỆ MÔI
TRƯỜNG CHO TRẺ TRONG TRƯỜNG MẦM NON**

Tác giả : Nguyễn Thị Hà
Trình độ chuyên môn : ĐHSP Mầm non
Chức vụ : Phó Hiệu trưởng
Đơn vị công tác : Trường Mầm non Mỹ Thịnh

Mỹ Lộc, tháng 4 năm 2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng khoa học Phường Mỹ Lộc

Tôi:

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến
1	Nguyễn Thị Hà	06/10/1986	Trường mầm non Mỹ Thịnh	Phó hiệu trưởng	Đại Học	100%

- Là tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến: ***“Một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ trong trường mầm non”***

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Quản lý (01)/mầm non.

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: 16/9/2025

- Mô tả bản chất của sáng kiến:

Nhằm mục đích nâng cao nhận thức, hình thành thói quen và hành vi bảo vệ môi trường cho trẻ mầm non thông qua các hoạt động giáo dục phù hợp với đặc điểm lứa tuổi. Nội dung triển khai giúp trẻ hiểu những kiến thức cơ bản về môi trường, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh lớp học, yêu quý và chăm sóc cây xanh, đồng thời có ý thức bảo vệ môi trường sống xung quanh.

- Các giải pháp được thực hiện gồm:

+ Nâng cao nhận thức và bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên về giáo dục bảo vệ môi trường.

+ Lựa chọn nội dung và phương pháp giáo dục bảo vệ môi trường trong nhà trường

+ Tổ chức xây dựng môi trường học tập trong và ngoài lớp học.

+ Chỉ đạo giáo viên tích hợp nội dung giáo dục giữ gìn và bảo vệ môi trường cho trẻ trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ

+ Tuyên truyền, kết hợp với cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ

- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến: Có đầy đủ cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học; sự quan tâm chỉ đạo của nhà trường; sự phối

hợp tích cực của phụ huynh.

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

+ Giảm chi phí thuê nhân công, mua sắm; tiết kiệm điện, nước; phụ huynh tích cực phối hợp, ủng hộ các hoạt động của lớp và nhà trường đồng thời ủng hộ nguyên vật liệu sẵn để làm đồ dùng, đồ chơi góp phần xây dựng môi trường học tập xanh – sạch – đẹp, thân thiện, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

+ Trẻ hình thành được những thói quen tốt như giữ gìn vệ sinh cá nhân, bỏ rác đúng nơi quy định, chăm sóc cây xanh, có ý thức bảo vệ môi trường và biết nhắc nhở người xung quanh.

+ Nâng cao nhận thức của giáo viên về vai trò của giáo viên cũng như tầm quan trọng của việc giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ.

+ Giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn. 100% giáo viên nắm vững và biết tổ chức hoạt động lồng ghép giáo dục trẻ bảo vệ môi trường. Giáo viên đã chủ động sáng tạo trong lựa chọn nội dung và cách thức tổ chức hoạt động linh hoạt, phong phú, hấp dẫn trẻ trong việc bảo vệ môi trường. Giáo viên tự tin hơn trong quá trình chăm sóc giáo dục trẻ.

+ Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường; phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em mình và nhiệt tình ủng hộ các hoạt động của trường, lớp; Môi trường của nhà trường đã được nâng lên, cảnh quan sư phạm được cải thiện rất đáng kể từ sân trường, các khu vui chơi, đến các lớp. Phụ huynh hiểu được tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường, phối hợp với giáo viên để giáo dục con có ý thức bảo vệ môi trường.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Mỹ Lộc, ngày 22 tháng 4 năm 2026

Người nộp đơn

Nguyễn Thị Hà

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: “ Một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ trường mầm non”.

2. Lĩnh vực/cấp học: Quản lý (01)/mầm non

3. Thời gian áp dụng sáng kiến: Từ tháng 9 năm 2025 đến tháng 4 năm 2026

4. Tác giả:

Họ và tên: Nguyễn Thị Hà

Ngày, tháng, năm sinh: 06/10/1986

Trình độ chuyên môn: Đại học sư phạm mầm non

Chức vụ công tác: Phó hiệu trưởng

Đơn vị công tác: Trường mầm non Mỹ Thịnh

Điện thoại: 0836899715

5. Tỷ lệ đóng góp tạo ra sáng kiến: 100%

B. PHẦN MỞ ĐẦU

Môi trường là điều kiện thiết yếu đối với sự tồn tại của con người, đồng thời tác động trực tiếp đến chất lượng cuộc sống và sự phát triển bền vững của xã hội. Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay, cùng với sự phát triển nhanh chóng của kinh tế – xã hội, tình trạng ô nhiễm môi trường có xu hướng gia tăng, diễn biến ngày càng phức tạp và lan rộng. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ nhận thức và ý thức bảo vệ môi trường còn hạn chế, việc khai thác và sử dụng tài nguyên chưa hợp lý.

Trước thực trạng đó, việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường đã trở thành nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết của toàn xã hội, trong đó ngành giáo dục giữ vai trò nòng cốt trong việc hình thành và định hướng nhận thức. Đối với bậc học mầm non – giai đoạn đầu hình thành và phát triển nhân cách – việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cần được thực hiện sớm, thường xuyên và có hệ thống. Đây chính là tiền đề quan trọng để hình thành ở trẻ những nhận thức ban đầu và từng bước phát triển hành vi đúng đắn trong việc bảo vệ môi trường.

Giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ mầm non không chỉ dừng lại ở việc cung cấp những hiểu biết đơn giản mà quan trọng hơn là hình thành cho trẻ những thói quen, hành vi tích cực trong cuộc sống hàng ngày như: giữ gìn vệ sinh cá nhân và môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định, chăm sóc cây xanh, tiết kiệm tài nguyên... Những hành vi này nếu được hình thành từ sớm sẽ có tính bền vững, góp phần phát triển nhân cách toàn diện cho trẻ.

Tuy nhiên, qua thực tế triển khai tại nhà trường cho thấy, việc giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ vẫn còn những hạn chế: nội dung giáo dục chưa phong phú, hình thức tổ chức còn đơn điệu, việc lồng ghép trong các hoạt động giáo dục chưa thường xuyên; giáo viên chưa phát huy hết vai trò chủ động, sáng tạo; trẻ chưa có nhiều cơ hội được trải nghiệm thực tế. Vì vậy, hiệu quả giáo dục bảo vệ môi trường vẫn còn hạn chế chưa tạo được sự chuyển biến rõ ràng và bền vững trong nhận thức cũng như hành vi của trẻ.

Từ những yêu cầu thực tiễn trên, đòi hỏi công tác giáo dục bảo vệ môi trường cần được tổ chức theo hướng có kế hoạch, đồng bộ, liên tục và gắn với trải nghiệm, phát huy tính tích cực của trẻ, đồng thời nâng cao vai trò chỉ đạo của cán bộ quản lý trong việc tổ chức thực hiện.

Với cương vị là Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, tôi đã lựa chọn nghiên cứu đề tài: ***“Một số biện pháp chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ trong trường mầm non”*** nhằm góp phần hình thành cho trẻ những thói quen, hành vi tích cực trong việc giữ gìn và bảo vệ môi trường; đồng thời nâng cao năng lực tổ chức hoạt động giáo dục của đội ngũ giáo viên, xây dựng môi trường giáo dục xanh – sạch – đẹp trong nhà trường.

C. PHẦN NỘI DUNG

1. Mô tả giải pháp đã biết

Trước khi thực hiện sáng kiến, công tác giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ tại nhà trường đã được triển khai, tôi chủ yếu chỉ đạo giáo viên lồng ghép trong các hoạt động học như: khám phá khoa học, kể chuyện, thơ ca, âm nhạc... nhằm giúp trẻ bước đầu nhận biết về môi trường xung quanh. Bên cạnh các hoạt động giáo dục, trong nếp sinh hoạt hằng ngày, giáo viên luôn chú trọng hình thành cho trẻ thói quen bỏ rác đúng nơi quy định, giữ gìn vệ sinh cá nhân và không gian lớp học một cách thường xuyên, tự giác.

Nhà trường cũng duy trì việc tổ chức cho trẻ tham gia vệ sinh lớp học, sân trường ở mức độ phù hợp với lứa tuổi; đồng thời bố trí thùng rác, xây dựng góc thiên nhiên trong các lớp nhằm tạo môi trường giáo dục trực quan cho trẻ.

* **Ưu điểm:** Những giải pháp trên bước đầu đã mang lại một số hiệu quả nhất định như: dễ triển khai, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, không đòi hỏi nhiều kinh phí và góp phần hình thành cho trẻ một số thói quen đơn giản trong việc giữ gìn vệ sinh

* **Tồn tại, hạn chế.**

Tuy nhiên, qua quá trình chỉ đạo và theo dõi thực tiễn, có thể nhận thấy các biện pháp đã triển khai vẫn còn một số hạn chế:

- Việc triển khai chưa có tính hệ thống, còn mang tính lồng ghép, rời rạc, giáo viên chủ yếu sử dụng phương pháp truyền đạt bằng lời nói, tranh ảnh, chưa chú trọng tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế cho trẻ.

- Trẻ chưa được tham gia thường xuyên vào các hoạt động trải nghiệm thực tế về bảo vệ môi trường, do đó kỹ năng và hành vi hình thành còn thiếu tính ổn định, chưa thực sự bền vững.

- Việc khai thác môi trường giáo dục như góc thiên nhiên còn hình thức, chưa phát huy hết hiệu quả.

- Công tác liên kết giữa nhà trường với gia đình và các lực lượng liên quan trong giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ còn thiếu sự gắn kết chặt chẽ, chưa duy trì thường xuyên và đồng bộ trong quá trình thực hiện.

* **Nguyên nhân**

- Giáo viên còn chưa mạnh dạn trong việc đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động; chưa tận dụng tốt các điều kiện thực tế sẵn có để tổ chức cho trẻ trải nghiệm;

- Một số phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ vai trò phối hợp với nhà trường trong chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non, vì vậy việc tham gia còn mang tính thụ động, chưa tích cực và chưa liên tục.

Từ những thực tế trên cho thấy, việc áp dụng các biện pháp hiện có chưa đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục. Vì vậy, cần nghiên cứu và triển khai những giải pháp mới mang tính thiết thực, phù hợp hơn với điều kiện thực tiễn của nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

II. Nội dung các giải pháp mới; Tính mới, tính sáng tạo; Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến

1. Nội dung các giải pháp mới

1.1. Giải pháp 1: Nâng cao nhận thức và bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên về công tác giáo dục trẻ bảo vệ môi trường

Hiệu quả của công tác giáo dục bảo vệ môi trường đối với trẻ không hình thành một cách tự nhiên mà phụ thuộc vào nhận thức và năng lực tổ chức hoạt động của đội ngũ giáo viên. Qua thực tế chỉ đạo, tôi nhận thấy một số giáo viên còn lúng túng trong việc lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức, đặc biệt là chưa mạnh dạn đưa các hoạt động trải nghiệm vào quá trình giáo dục trẻ.

Xuất phát từ thực tế đó, ngay từ đầu năm học, tôi đã xây dựng kế hoạch và tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo hướng đổi mới, tập trung vào nội dung giáo dục bảo vệ môi trường.

Trong các buổi sinh hoạt, tôi không chỉ triển khai nội dung theo hình thức truyền đạt mà tạo điều kiện để giáo viên được trao đổi, thảo luận, chia sẻ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Từ đó, tôi định hướng và cùng giáo viên thống nhất các biện pháp phù hợp với đặc điểm của từng độ tuổi.



Hình ảnh: Sinh hoạt chuyên môn.

Bên cạnh đó, tôi phân công giáo viên cốt cán tham gia các lớp tập huấn, sau

đó triển khai lại trong toàn trường; đồng thời chỉ đạo các tổ chuyên môn đưa nội dung giáo dục bảo vệ môi trường vào sinh hoạt định kỳ hàng tháng dưới nhiều hình thức như: thảo luận chuyên đề, dự giờ – rút kinh nghiệm, xây dựng tiết dạy mẫu.

Ví dụ: Trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, các tổ lựa chọn những nội dung, chủ đề cụ thể gắn với thực tiễn giảng dạy để giáo viên cùng trao đổi, thảo luận. Trên cơ sở đó phân công giáo viên xây dựng và thực hiện tiết dạy minh họa cho tập thể giáo viên dự giờ, quan sát và rút kinh nghiệm. Các buổi sinh hoạt chuyên môn luôn có sự tham gia chỉ đạo của Ban lãnh đạo nhà trường, đồng thời những nội dung thiết thực, hiệu quả được lựa chọn để chia sẻ, nhân rộng giữa các khối lớp, góp phần nâng cao chất lượng chuyên môn.

Đặc biệt, tôi tập trung đẩy mạnh việc tổ chức cho giáo viên dự giờ, trao đổi và sinh hoạt chuyên môn thường xuyên, có định hướng rõ ràng. Sau mỗi hoạt động, giáo viên cùng nhau phân tích, đánh giá những ưu điểm, hạn chế và đề xuất hướng điều chỉnh phù hợp. Thông qua quá trình này, giáo viên không chỉ tiếp thu kinh nghiệm mà còn nâng cao sự tự tin, chủ động trong việc đổi mới phương pháp dạy học. Đồng thời, việc thảo luận các tình huống sư phạm cụ thể giúp giáo viên có thêm nhiều cách tiếp cận linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng trẻ, qua đó từng bước khắc phục những hạn chế trong quá trình tổ chức hoạt động giáo dục.

Ngoài ra, tôi đã tham mưu với nhà trường tăng cường điều kiện hỗ trợ giáo viên như: bổ sung tài liệu tham khảo, khai thác nguồn học liệu trên internet..., tôi còn thường xuyên vào các trang mạng sưu tầm những nội dung về giáo dục môi trường, những bài giảng hay, chia sẻ các video, hình ảnh về giáo dục môi trường qua nhóm zalo chung của nhà trường để giáo viên tham khảo và áp dụng linh hoạt vào thực tế lớp học.

Song song với đó, tôi thường xuyên dự giờ, kiểm tra cả có báo trước và đột xuất, kịp thời góp ý cụ thể, chỉ rõ cho giáo viên thấy phần nào, chỗ nào là sáng tạo, chỗ nào còn hạn chế, khắc phục hạn chế đó bằng cách nào? Từ đó tôi định hướng cho giáo viên điều chỉnh nội dung và cách thức truyền đạt theo hướng phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và khả năng tiếp nhận của trẻ, đảm bảo tính vừa sức và hiệu quả giáo dục. Khi góp ý, tôi luôn chú trọng trao đổi thẳng thắn nhưng mang tính xây dựng, giúp giáo viên dễ tiếp thu và áp dụng hiệu quả.

Sau khi áp dụng biện pháp trên tôi nhận thấy nhận thức, năng lực chuyên môn của giáo viên đã thay đổi rõ rệt, giáo viên đã chủ động hơn trong việc giáo dục môi trường cho trẻ, thường xuyên đưa các nội dung giáo dục bảo vệ môi trường lồng ghép mọi lúc mọi nơi, mạnh dạn tổ chức các hoạt động trải nghiệm, từ đó tạo hứng thú cho trẻ và nâng cao hiệu quả giáo dục

2.2. Giải pháp 2: Lựa chọn nội dung và phương pháp giáo dục bảo vệ môi trường trong nhà trường

Để đạt được hiệu quả cao trong việc giáo dục trẻ bảo vệ môi trường thì việc lựa chọn nội dung và phương pháp phù hợp là vô cùng quan trọng, quyết định đến mức độ hình thành nhận thức, thái độ và hành vi của trẻ. Nhận thức rõ điều đó, tôi đã chủ động nghiên cứu các tài liệu chuyên môn, đồng thời tổ chức họp tổ trưởng, khối trưởng và giáo viên cốt cán để thảo luận, lựa chọn nội dung giáo dục bảo vệ môi trường phù hợp với thực tế và phù hợp với từng độ tuổi.

Căn cứ vào nội dung giáo dục bảo vệ môi trường đã xây dựng cho năm học, tôi định hướng các tổ, khối chủ động lựa chọn và điều chỉnh nội dung cho phù hợp với điều kiện thực tế của từng lớp; đảm bảo bám sát đặc điểm độ tuổi, đồng thời cụ thể hóa kế hoạch theo từng chủ đề và từng thời điểm thực hiện.

Đồng thời tôi đã nghiên cứu, tìm hiểu và đưa ra một số phương pháp giáo dục trẻ bảo vệ môi trường để giáo viên có thể tham khảo vận dụng khi tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ bảo vệ môi trường.

1.1.1. Nội dung giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ

*** Nội dung 1: Mối quan hệ giữa con người và môi trường sống**

- Hướng dẫn trẻ nhận biết những yếu tố cơ bản của môi trường tự nhiên xung quanh như đất, nước, không khí, cây xanh... thông qua các hoạt động phù hợp

- Hình thành cho trẻ khả năng nhận biết dấu hiệu môi trường bị ô nhiễm, hiểu nguyên nhân gây ô nhiễm và bước đầu biết các hành vi cần thiết để bảo vệ môi trường.

- Từng bước hình thành cho trẻ sự hiểu biết về mối liên hệ giữa con người với môi trường sống, nhận thức được sự tác động qua lại giữa con người và môi trường sống, từ đó nuôi dưỡng ý thức trân trọng và có hành vi phù hợp trong việc giữ gìn môi trường xung quanh.”

- Rèn cho trẻ thói quen, hành vi bảo vệ môi trường phù hợp với lứa tuổi: không vứt rác bừa bãi, giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, lớp học, gia đình; góp phần xây dựng môi trường xanh – sạch – đẹp.

- Góp phần hình thành thái độ tích cực, chủ động tham gia các hoạt động liên quan đến bảo vệ môi trường cùng bạn bè và người lớn, qua đó tạo sự hứng thú và thói quen tốt trong sinh hoạt hằng ngày

Ví dụ: Hoạt động tham quan trường mầm non. Với hoạt động này cô cho trẻ tham quan, quan sát thực tế các khu vực trong nhà trường, kết hợp trò chuyện với trẻ, đặt câu hỏi dựa trên thực tế trong khi tham quan như:

Con nhận thấy trong trường có những khu vực nào?

Theo con, khu vực nào trong trường trông gọn gàng vệ sinh? Khu vực nào còn chưa sạch sẽ? Điều gì khiến sân trường trở nên như vậy?

Nếu muốn sân trường luôn sạch và đẹp, chúng ta nên làm gì?

Bản thân con có thể làm những việc nhỏ nào để giữ gìn môi trường xung quanh?

Theo con, việc giữ gìn môi trường là của riêng ai hay của tất cả mọi người?

Hoạt động nhằm giúp trẻ thông qua trải nghiệm thực tế nhận biết đặc điểm môi trường trong nhà trường, phân biệt được môi trường sạch – chưa sạch; từ đó hình thành thái độ tích cực và rèn luyện các hành vi phù hợp trong việc giữ gìn, bảo vệ môi trường xung quanh.”

*** Nội dung 2: Mối quan hệ giữa con người và các hiện tượng tự nhiên**

- Dạy trẻ nhận biết đặc điểm, dấu hiệu, lợi ích của một số hiện tượng tự nhiên đối với cuộc sống của con người như: Không khí, nắng, gió, mưa, thời tiết;

- Nhận biết nguyên nhân, dấu hiệu ô nhiễm, sự biến đổi của một số hiện tượng tự nhiên và ảnh hưởng, tác động của sự ô nhiễm, biến đổi đó đối với con người, động vật, thực vật... (không khí ô nhiễm, mưa gió, dông bão, lũ lụt...), biết tác hại của gió, nắng, mưa và biết cách phòng tránh.

- Rèn cho trẻ khả năng nhận biết những dấu hiệu bất thường, biến đổi của một số hiện tượng tự nhiên; có kỹ năng phòng tránh, ứng phó với một số hiện tượng tự nhiên, phân biệt được hành vi đúng - sai trong bảo vệ môi trường tự nhiên.

- Giáo dục trẻ hình thành ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên thông qua các hoạt động trải nghiệm gần gũi.

Ví dụ: Tổ chức hoạt động tìm hiểu về hiện tượng gió

Giáo viên tổ chức cho trẻ quan sát thực tế ngoài trời, kết hợp trò chuyện để trẻ nhận biết dấu hiệu của gió và vai trò của gió trong đời sống. Thông qua các câu hỏi gợi mở như: vì sao chúng ta biết có gió, gió mang lại lợi ích gì..., giáo viên giúp trẻ hình thành hiểu biết ban đầu một cách tự nhiên.

Bên cạnh đó, giáo viên tổ chức cho trẻ thực hiện các thí nghiệm đơn giản như làm chong chóng, gấp thuyền giấy và thả vào nước để quan sát hiện tượng xảy ra: Vì sao chong chóng quay? Vì sao thuyền chuyển động? Qua hoạt động này giúp trẻ hiểu được lợi ích của gió trong cuộc sống như làm mát, làm khô, hỗ trợ sinh hoạt... đồng thời hình thành hứng thú khám phá tự nhiên.

*** Nội dung 3: Sự gắn bó giữa con người với động vật, thực vật**

- Hướng dẫn trẻ nhận thức được vai trò, lợi ích và cả những tác động tiêu cực của động vật, thực vật đối với con người và môi trường sống, từ đó hình thành thái độ ứng xử phù hợp.

- Giúp trẻ bước đầu hiểu rằng động vật và thực vật luôn gắn với môi trường sống riêng của chúng, đồng thời có vai trò nhất định đối với cuộc sống của con người.

- Giúp trẻ hiểu được quá trình sinh trưởng và phát triển của động vật, thực vật thông qua quan sát và trải nghiệm thực tế, qua đó khơi gợi sự hứng thú tìm hiểu thế giới tự nhiên.

- Dạy trẻ các kỹ năng chăm sóc cây và con vật: tưới nước, lau lá, cắt tỉa lá héo úa, bắt sâu, cho con vật ăn, tắm cho con vật nuôi

- Giáo dục trẻ thói quen vệ sinh cá nhân sạch sẽ sau khi chăm sóc vật nuôi, chăm sóc cây, hoa.

Hình thành ở trẻ tình yêu thiên nhiên, ý thức bảo vệ cây xanh, yêu quý động vật; biết phản ứng với các hành vi sai như bẻ cành, ngắt hoa, làm hại động vật.

Ví dụ: Hoạt động trồng cây. Với hoạt động này cô chuẩn bị những vỏ hộp hay chai lọ, cô cho trẻ trang trí lên vỏ hộp sau đó cho đất vào, gieo hạt hoặc trồng cây vào đó, rồi cho vào chỗ có đủ ánh sáng và thường xuyên tưới nước cho cây. Sau 2-5 ngày cô cho trẻ quan sát và đưa ra ý kiến (Vì sao có những cây phát triển tốt trong khi có cây lại không sống được? Theo con, việc trồng và chăm sóc cây xanh có ý nghĩa như thế nào đối với môi trường và đời sống con người?

Thông qua hoạt động này, trẻ được làm quen với quy trình trồng và chăm sóc cây, hiểu rõ lợi ích của cây xanh, đồng thời nhận thức được sự cần thiết của việc chăm sóc để cây sinh trưởng khỏe mạnh.

*** Nội dung 4: Con người và việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên**

Tôi định hướng giáo viên tích hợp nội dung giáo dục về tài nguyên và môi trường vào các hoạt động học tập cũng như sinh hoạt hằng ngày của trẻ một cách linh hoạt, gần gũi, giúp trẻ dễ tiếp thu và hứng thú tham gia.

- Dạy trẻ nhận biết về một số tài nguyên quen thuộc như: nước, đất, cây xanh, cảnh quan xung quanh.

- Giúp trẻ nhận thức được vai trò và lợi ích của các nguồn tài nguyên đối với con người, động vật và thực vật.

- Quan sát, phát hiện một số biểu hiện đơn giản của ô nhiễm môi trường như nước bẩn, rác thải, môi trường bị ảnh hưởng.

- Khơi gợi ở trẻ những hiểu biết ban đầu về tầm quan trọng của việc gìn giữ tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường sống.

Bên cạnh đó, giáo viên hướng dẫn trẻ thực hiện những hành vi phù hợp với lứa tuổi như: giữ gìn vệ sinh, không vứt rác bừa bãi, biết tiết kiệm nước, chăm sóc cây xanh... Qua đó góp phần hình thành cho trẻ những thói quen tích cực trong sinh hoạt hằng ngày.

Ví dụ: Hoạt động nhận biết các nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước

Giáo viên chuẩn bị hai chậu nước sạch, trong đó một chậu có thả cá và một số cây hoa cảnh. Trẻ được quan sát và nêu nhận xét về sự trong sạch của nước cũng như hoạt động của cá.

Sau đó, giáo viên cho trẻ lần lượt thả vào chậu nước còn lại một số vật như: giấy vụn, thức ăn thừa, phẩm màu... và đặt câu hỏi gợi mở:

Khi nước bị bẩn, điều gì sẽ xảy ra?

Cá có thể sống trong nguồn nước đó không? Vì sao?

Để giữ cho nước không bị bẩn chúng ta nên làm những việc gì?

Thông qua hoạt động này, trẻ không chỉ được trực tiếp quan sát sự thay đổi của môi trường nước mà còn được suy nghĩ, trao đổi và đưa ra ý kiến của mình. Từ đó, trẻ hiểu được tác hại của việc làm ô nhiễm môi trường nước và bước đầu hình thành ý thức bảo vệ nguồn nước trong cuộc sống.

1.1.2. Phương pháp giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ

Trong quá trình chỉ đạo thực hiện, tôi nhận thấy rằng việc lựa chọn phương pháp giáo dục phù hợp có vai trò quyết định đến hiệu quả giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ. Nếu chỉ truyền đạt bằng lời nói, trẻ dễ quên và khó hình thành hành vi. Vì vậy, cần vận dụng linh hoạt nhiều phương pháp phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, đồng thời tạo cơ hội để trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động trải nghiệm một cách chủ động.

Từ quá trình triển khai thực tế, tôi hướng dẫn giáo viên lựa chọn và áp dụng các phương pháp giáo dục phù hợp nhằm khuyến khích trẻ tham gia tích cực, trong đó chú trọng vào một số phương pháp sau:

*** Phương pháp dùng trò chơi**

Vui chơi là hình thức chủ đạo, đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành và phát triển toàn diện cho trẻ. Vì vậy, tôi đã định hướng giáo viên khai thác tối đa các trò chơi trong quá trình giáo dục bảo vệ môi trường, giúp trẻ tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, nhẹ nhàng và hứng thú.

Ví dụ:

- Với nội dung con người với thiên nhiên, có thể tổ chức một số trò chơi cho trẻ như sau:

Chơi trò chơi: Trời nắng, trời mưa, Ai biết bảo vệ cơ thể giúp trẻ hiểu cách bảo vệ bản thân trước tác động của môi trường.

- Với nội dung con người và tài nguyên: tổ chức các trò chơi “Thi chọn đúng”, “Tìm hành vi sai”, “Thi xem ai tài” ... giúp trẻ nhận biết hành vi đúng – sai trong việc sử dụng và bảo vệ tài nguyên.

- Với nội dung con người với động vật, thực vật, có thể tổ chức một số trò

chơi “Tìm nhà cho con vật”, “Tìm thức ăn cho con vật”... giúp trẻ hiểu mối quan hệ giữa sinh vật và môi trường sống.

- Với nội dung môi trường sống: tổ chức các trò chơi “ Nhận biết hành vi đúng – sai”, “Thi chọn đúng”; “Ai biết bảo vệ môi trường” từ đó hình thành cho trẻ ý thức giữ gìn môi trường.

Thông qua các trò chơi, trẻ không chỉ hứng thú tham gia mà còn được rèn luyện kỹ năng hợp tác, khả năng tư duy và ghi nhớ lâu hơn các hành vi bảo vệ môi trường.

*** Phương pháp tổ chức cho trẻ xử lý tình huống trong thực tiễn**

Bên cạnh việc tổ chức trò chơi, tôi chỉ đạo giáo viên tăng cường sử dụng phương pháp xử lý tình huống nhằm giúp trẻ vận dụng kiến thức vào thực tế. Trong quá trình tổ chức hoạt động, giáo viên chủ động tạo ra hoặc khai thác các tình huống gần gũi với đời sống hằng ngày để trẻ quan sát, suy nghĩ và đưa ra cách giải quyết.

Cụ thể, giáo viên cho trẻ quan sát thực tế lớp học, phát hiện những vấn đề như: đồ chơi chưa gọn gàng, có rác trong lớp, cây bị héo... Sau đó gọi mở để trẻ trao đổi, nêu ý kiến và đề xuất cách khắc phục.

Ngoài ra, giáo viên có thể xây dựng và đưa ra các tình huống gần gũi với thực tế cuộc sống hằng ngày để trẻ suy nghĩ và tìm cách giải quyết, chẳng hạn:

Bạn quên khóa vòi nước sau khi sử dụng

Bạn vứt rác không đúng nơi quy định trong lớp học

Cây xanh trong góc thiên nhiên có dấu hiệu héo úa do chưa được chăm sóc đúng cách

Cá trong bể có hiện tượng yếu hoặc chết do môi trường nước không đảm bảo.

Trên cơ sở các tình huống đó, giáo viên định hướng để trẻ cùng suy nghĩ, trao đổi, phân tích, thảo luận và lựa chọn cách xử lý phù hợp. Sau khi trẻ đưa ra ý kiến, giáo viên tổng hợp, định hướng để trẻ hiểu đúng và hình thành hành vi tích cực.

Đồng thời, tôi chỉ đạo giáo viên tạo điều kiện cho trẻ được trực tiếp tham gia giải quyết vấn đề, giúp trẻ ghi nhớ sâu sắc và hình thành thói quen tốt trong thực tế.

Ví dụ: Với nội dung về con người và môi trường.

Nhằm giúp trẻ nhận biết môi trường sạch và môi trường bẩn, từ đó hình thành ý thức giữ gìn vệ sinh, giáo viên có thể chủ động tạo tình huống lớp học chưa gọn gàng, có rác, đồ dùng đồ chơi sắp xếp chưa ngăn nắp.

Sau đó, giáo viên cho trẻ quan sát, nhận xét thực trạng lớp học và nêu nguyên nhân? Trên cơ sở đó, hướng dẫn trẻ đưa ra cách giải quyết như: nhặt rác, lau chùi, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi gọn gàng.

Giáo viên tổ chức cho trẻ thực hiện, sau đó cho trẻ nhận xét, so sánh sự thay đổi của lớp học trước và sau khi vệ sinh để trẻ nhận thức rõ ý nghĩa của việc giữ gìn môi trường.

Ví dụ: Nội dung về mối quan hệ giữa con người với động vật, thực vật.

Nhằm giúp trẻ nhận biết mối quan hệ giữa thực vật với môi trường và đời sống con người, giáo viên tổ chức cho trẻ quan sát góc thiên nhiên.

Trẻ nhận xét về các loại cây: cây tươi tốt, cây héo úa, cây cần chăm sóc...

Từ đó, giáo viên gợi mở để trẻ nêu nguyên nhân và cách chăm sóc phù hợp.

Giáo viên hướng dẫn trẻ tham gia chăm sóc cây như: tưới nước, nhặt cỏ, lau lá... Sau một thời gian, cho trẻ so sánh sự phát triển của cây được chăm sóc, tưới nước và cây không được chăm sóc, tưới nước để rút ra nhận xét.

*** Phương pháp dùng lời**

Trong quá trình chỉ đạo chuyên môn, tôi hướng dẫn giáo viên sử dụng phương pháp dùng lời thông qua các hoạt động như trò chuyện, kể chuyện, đọc thơ, đặt câu hỏi gợi mở... Qua đó không chỉ truyền đạt nội dung giáo dục mà còn khuyến khích trẻ suy nghĩ, trao đổi và bộc lộ cảm xúc.

Ví dụ: Để giúp trẻ nhận biết và phân biệt các hành vi đúng, chưa phù hợp giáo viên có thể lựa chọn, sử dụng một số câu chuyện giáo dục như: “Biết đi đâu”, “Hạt đỗ sót”, “Con hãy đợi rồi sẽ biết”, “Nỗi đau của lá”, “Khi con ăn chuối”... Bên cạnh đó giáo viên có thể cho trẻ làm quen với những bài thơ như: “Bé tập làm vệ sinh”, “Trồng cây”, “Bác quét rác”, “Bé giữ vệ sinh môi trường”.

Qua các bài thơ, câu chuyện, cô giúp trẻ hiểu thêm về các đặc điểm các con vật, cây cối, biết tác dụng của động vật, thực vật đối với con người, đối với môi trường, biết được những hoạt động con người cần thực hiện để bảo vệ môi trường, biết thực hiện những hoạt động bảo vệ môi trường phù hợp với lứa tuổi, từ đó giúp trẻ yêu thiên nhiên, có ý thức về việc cần bảo vệ môi trường tự nhiên và hào hứng, tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường cùng mọi người xung quanh.

Khi sử dụng phương pháp này, giáo viên cần chú ý sử dụng ngôn ngữ ngắn gọn, dễ hiểu, câu hỏi rõ ràng, tránh đặt những câu hỏi khó hiểu hay đặt những câu hỏi đóng.

*** Phương pháp sử dụng hình ảnh, đồ dùng trực quan**

Đối với trẻ mầm non việc khai thác hình ảnh và các đồ dùng trực quan có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển khả năng quan sát và nâng cao nhận thức của trẻ.

Thông qua việc quan sát sự vật, hiện tượng thực tế hoặc qua tranh ảnh, video, trẻ được trải nghiệm trực tiếp, từ đó hình thành khả năng nhận xét, so sánh, phát hiện đặc điểm và mối liên hệ giữa các sự vật, hiện tượng.

Hoạt động này góp phần phát triển tư duy, tăng cường khả năng ghi nhớ đồng thời bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên và ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường xung quanh.

*** Phương pháp quan sát**

Tôi chỉ đạo giáo viên tổ chức cho trẻ quan sát các sự vật hiện tượng gần gũi trong cuộc sống như: cây cối, thời tiết, môi trường lớp học, sân trường, nguồn nước....Thông qua hình thức quan sát trực tiếp, tranh ảnh hoặc video phù hợp..

Ví dụ: Khi tổ chức cho trẻ tìm hiểu về hiện tượng “gió”, giáo viên có thể hướng dẫn trẻ quan sát sự chuyển động của lá cây, cành cây, hoặc các vật nhẹ xung quanh để nhận biết thời điểm có gió hay không có gió. Bên cạnh đó giáo viên có thể sử dụng tranh minh họa để giúp trẻ nhận biết các mức độ của gió như: gió nhẹ, gió mạnh.

Hay khi cô cho trẻ quan sát hiện tượng ô nhiễm môi trường về nguồn nước, cô có thể cho trẻ xem video hoặc hình ảnh nguồn nước bị ô nhiễm và nguồn nước không bị ô nhiễm, cô cho trẻ quan sát sau đó đưa ra nhận xét sau đó cho trẻ đưa ra cách giải quyết.

*** Phương pháp khám phá bằng thí nghiệm**

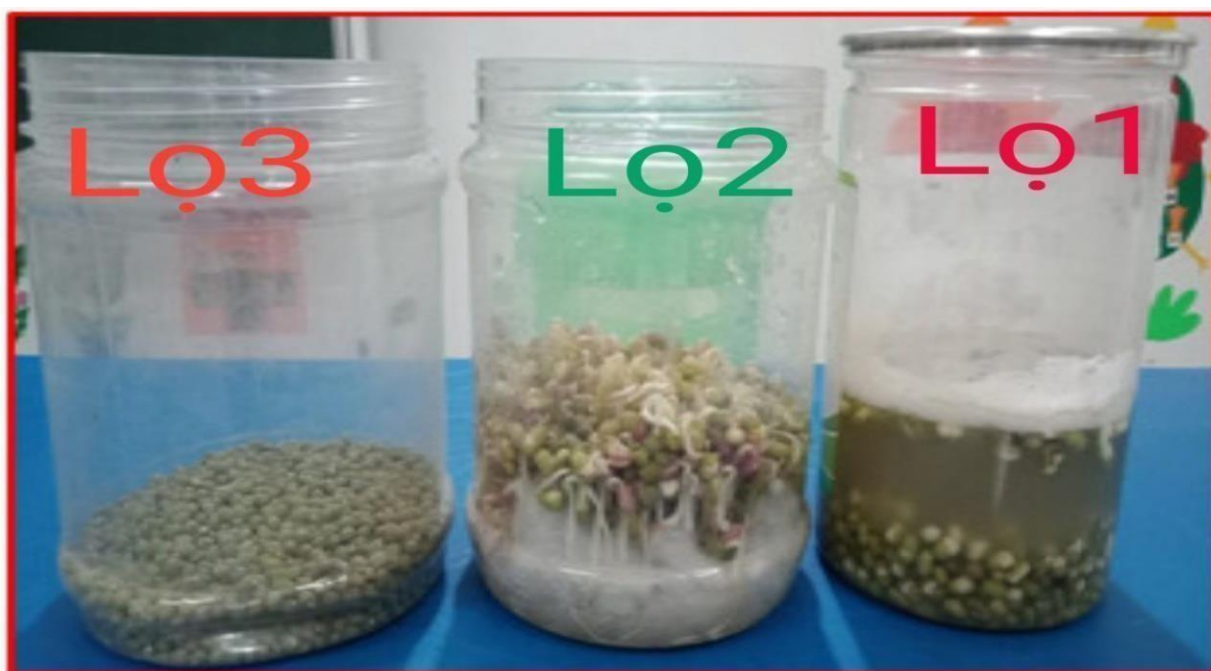
Thông qua các hoạt động thí nghiệm đơn giản, trẻ được trực tiếp trải nghiệm, từ đó lĩnh hội kiến thức một cách chủ động.

Ví dụ: Thí nghiệm “Hạt cần gì để nảy mầm”. Giáo viên cho trẻ quan sát hạt đỗ trong các điều kiện khác nhau như: có nước, không có nước, bông ẩm... và theo dõi sự thay đổi theo thời gian.

Qua hoạt động đó, trẻ nhận biết được các yếu tố cần thiết cho sự sinh trưởng và phát triển của cây, đồng thời hình thành ý thức chăm sóc, bảo vệ cây xanh.



Thí nghiệm hạt đỗ cần gì để nảy mầm



Sau 3 - 5 ngày hạt đỗ ở lọ 2 đã nảy mầm

*** Phương pháp trải nghiệm**

Trong quá trình tổ chức hoạt động trải nghiệm, giáo viên cần hướng dẫn trẻ tham gia theo trình tự hợp lý: quan sát – suy nghĩ – cảm nhận – hành động. Trẻ được tiếp cận với môi trường thực tế, tự đưa ra nhận xét, bày tỏ ý kiến và trực tiếp tham gia giải quyết vấn đề dưới sự định hướng của giáo viên.

Ví dụ: Giáo viên tổ chức cho trẻ dạo chơi quanh sân trường, quan sát môi trường xung quanh, cho trẻ đưa nhận xét về sân trường: sạch hay bẩn, có rác hay không, cây cối có được chăm sóc tốt hay không. Trên cơ sở đó, giáo viên gợi mở để trẻ suy nghĩ về nguyên nhân và đề xuất cách khắc phục.

Sau đó, giáo viên tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động cụ thể như: nhặt lá, quét sân, bỏ rác đúng nơi quy định, tưới cây, chăm sóc cây xanh... Qua quá trình trực tiếp tham gia, trẻ được trải nghiệm thực tế, hiểu rõ ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường.

*** Phương pháp dùng tình cảm và khích lệ**

Phương pháp này là một trong các phương pháp vô cùng quan trọng nhưng cần được sử dụng kịp thời, đúng lúc.

Với phương pháp này, giáo viên kịp thời động viên, khích lệ khi trẻ thể hiện những hành vi thái độ tích cực trong việc bảo vệ môi trường. Ví dụ: Khi tổ chức cho trẻ chơi, hoạt động ở các góc, khi thấy trẻ chơi xong cất đồ chơi đúng nơi quy định, ngăn nắp, gọn gàng; hay khi trẻ biết nhặt rác rơi ở lớp bỏ vào thùng rác, cô khen trẻ động viên khích lệ để lần sau trẻ phát huy và những trẻ khác cũng lấy đó làm gương để noi theo.

1.3. Giải pháp 3: Tổ chức xây dựng môi trường học tập trong và ngoài lớp học

Để hình thành cho trẻ ý thức bảo vệ môi trường đạt kết quả tốt thì trước hết phải xây dựng cho trẻ một môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh – sạch đẹp. Đối với trẻ mầm non, môi trường xung quanh không chỉ là nơi sinh hoạt mà còn là “phương tiện giáo dục trực quan”, tác động trực tiếp đến nhận thức và hành vi của trẻ.

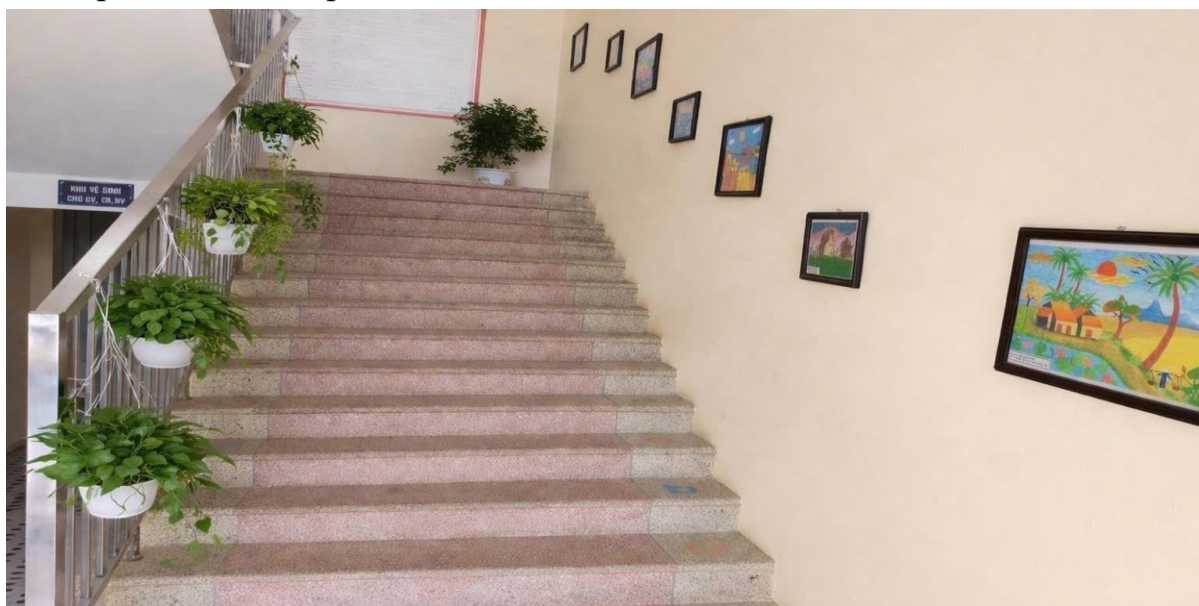
Xuất phát từ nhận thức đó, tôi đã tập trung chỉ đạo xây dựng, cải tạo môi trường trong và ngoài lớp học theo hướng tạo không gian mở, gần gũi với thiên nhiên, khuyến khích trẻ tham gia và trải nghiệm.

* Triển khai cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất nhằm đảm bảo môi trường an toàn, thân thiện

Ngay từ đầu năm học, tôi tiến hành kiểm tra, rà soát tổng thể thực trạng cơ sở vật chất của nhà trường bao gồm: phòng học, khu vực sân chơi, hệ thống thoát nước cùng các trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi trong và ngoài lớp học. Trên cơ sở đó, tôi xây dựng kế hoạch tham mưu với nhà trường bổ sung, sửa chữa những hạng mục còn thiếu hoặc xuống cấp nhằm đảm bảo môi trường học tập an toàn, sạch sẽ cho trẻ.

Đồng thời, tôi chỉ đạo giáo viên sắp xếp, bố trí đồ dùng, đồ chơi khoa học, gọn gàng, thuận tiện cho trẻ sử dụng. Bổ sung cây xanh trong lớp học và khuôn viên trường nhằm tạo không gian xanh mát, gần gũi thiên nhiên

Bên cạnh đó, nhà trường tiến hành trồng bổ sung cây xanh, cây hoa tại nhiều khu vực trong khuôn viên trường như: khu vực sân trường, hành lang, khu vực trước cổng, các góc sân... góp phần xanh hóa toàn bộ khuôn viên, tạo môi trường học tập thân thiện, hấp dẫn đối với trẻ.





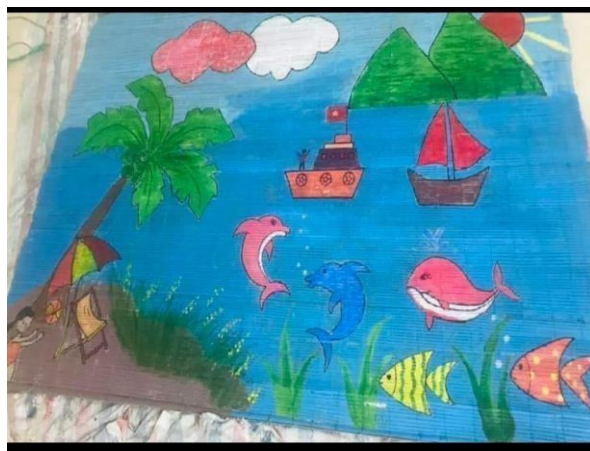
Hình ảnh cây xanh ở cầu thang, sân trường, hành lang

*** Tổ chức và sắp xếp các khu vực trải nghiệm cho trẻ**

Tôi chỉ đạo giáo viên quy hoạch, sắp xếp các khu vực trong trường một cách hợp lý như: khu vui chơi, khu trồng rau, khu vườn hoa, khu trải nghiệm... đảm bảo an toàn và phù hợp với đặc điểm lứa tuổi.

Các khu vực này được thiết kế theo hướng mở, tạo điều kiện cho trẻ được tham gia các hoạt động chăm sóc cây xanh, trồng rau, nhặt lá. Quan sát sự phát triển của cây, sự thay đổi của môi trường xung quanh, trực tiếp trải nghiệm và hình thành tình yêu thiên nhiên

Ngoài ra, tôi chỉ đạo cải tạo, làm mới một số khu vực như: sơn sửa tường bị bong, vẽ mới lại toàn bộ hệ thống màn hình, thay tranh ảnh bảng biểu đồ đã bị rách và hư hỏng, sơn mới đồ chơi ngoài trời (xích đu, cầu trượt, mâm quay, cầu trượt ...), tận dụng lốp xe cũ để tạo thành bàn ghế, khu vui chơi cho trẻ. Những hoạt động này không chỉ làm đẹp cảnh quan mà còn góp phần giáo dục ý thức bảo vệ môi trường thông qua việc tái sử dụng vật liệu.



Hình ảnh cán bộ giáo viên vẽ, trang trí màn hình



Hình ảnh giáo viên sơn lốp xe làm bộ bàn, ghế cho trẻ đọc sách



Hình ảnh ghế đá được giáo viên vẽ, sơn

*** Tạo môi trường lớp học hấp dẫn, kích thích trẻ hoạt động**

Bên cạnh việc bổ sung đồ dùng đồ chơi, cải tạo cơ sở vật chất, tôi hướng dẫn giáo viên trang trí, tạo cảnh quan môi trường trong lớp học thoáng mát, sáng tạo, đẹp mắt. Các góc chơi phải được bố trí khoa học, thay đổi theo chủ đề để tạo sự mới mẻ, hứng thú cho trẻ. Đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp ngăn nắp, có ký hiệu rõ ràng giúp trẻ dễ nhận biết và sử dụng. Trang trí lớp học hài hòa, gần gũi, kích thích sự sáng tạo và khám phá của trẻ.

Thường xuyên rà soát đồ dùng, đồ chơi, các khu vực dễ kịp thời phát hiện và khắc phục các vấn đề mất an toàn.





Hình ảnh môi trường trong lớp

Đồng thời, tôi chỉ đạo các lớp xây dựng nội quy lớp học, nội quy các góc chơi bằng hình ảnh trực quan, dễ hiểu, giúp trẻ ghi nhớ và thực hiện tốt các quy định như: cất đồ đúng nơi quy định, giữ gìn vệ sinh, hợp tác khi chơi...





Hình ảnh nội quy lớp học, nội quy các góc chơi

*** Giáo viên tổ chức cho trẻ tham gia giữ gìn vệ sinh môi trường**

Để hình thành thói quen và ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ, tôi chỉ đạo giáo viên thường xuyên tổ chức các hoạt động lao động phù hợp với lứa tuổi: Hướng dẫn trẻ lau bàn ghế, sắp xếp đồ chơi, vệ sinh lớp học hàng ngày, lau lá cây... Thông qua các hoạt động này, trẻ không chỉ rèn luyện kỹ năng tự phục vụ mà trẻ còn hiểu được ý nghĩa của việc giữ gìn môi trường sạch sẽ, từ đó hình thành ý thức tự giác.



Hình ảnh: Trẻ cất dọn ghế và lau bàn sau khi ăn

Chỉ đạo tất cả các lớp tổ chức tổng dọn vệ sinh trong và ngoài lớp học vào các buổi chiều thứ sáu hàng tuần như: trẻ cùng cô lau dọn đồ dùng đồ chơi, sắp xếp đồ chơi, nhặt rác, quét dọn trên sân trường...; hằng ngày theo lịch, phân công để cô và trò cùng nhau lau dọn vệ sinh lớp học, theo lịch đã phân công. Với những việc làm đó không những rèn cho trẻ những kỹ năng lao động, lao động vệ sinh mà còn giúp trẻ hiểu hơn về lợi ích của việc lao động, vệ sinh lớp học và biết được sự cần thiết phải giữ gìn bảo vệ môi trường và sẽ cảm thấy vui vẻ hơn khi tự mình làm cho lớp học sạch sẽ.



Hình ảnh các con học sinh lớp 5-6 tuổi C vệ sinh lớp học

Ngoài ra tôi còn chỉ đạo các lớp tăng cường giáo dục ý thức cho trẻ: sau khi ăn xong, hoặc trong các giờ học tạo hình cần thu gom rác bỏ vào thùng rác, tuyệt đối không được vứt rác bừa bãi ảnh hưởng đến môi trường.

Thường xuyên tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ như gieo hạt, trồng cây, nhặt cỏ, trồng rau, tỉa lá úa, nhặt lá rụng để trẻ có thể tự tay mình góp phần giữ gìn, cải tạo môi trường thêm xanh, sạch, đẹp. Trong mỗi buổi lao động tôi đều trò chuyện với trẻ về môi trường của trường/ lớp trước và sau khi lao động. Thông qua đó, trẻ nhận thức rõ hơn về lợi ích của việc giữ gìn và bảo vệ môi trường, từ đó chủ động, tích cực tham gia vào các hoạt động liên quan.



Hình ảnh các con học sinh lớp 5-6 tuổi B tham gia vệ sinh môi trường*

*** Tận dụng nguyên liệu phế thải kết hợp xây dựng môi trường**

Tôi nhận thấy rằng rác thải không chỉ là những vật bỏ đi mà hoàn toàn có thể được tận dụng làm nguyên vật liệu để tạo ra các đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho hoạt động giáo dục. Các vật liệu quen thuộc như: lá cây, bìa cát tông, ống hút, thìa nhựa, chai nhựa, que kem, ống chỉ... nếu được khai thác hợp lý sẽ trở thành những sản phẩm vừa đẹp mắt, vừa mang tính sáng tạo cao.

Trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, tôi chú trọng tổ chức trao đổi, định

hướng và hỗ trợ giáo viên trong việc nghiên cứu, lựa chọn các mẫu đồ dùng, đồ chơi phù hợp, đơn giản, dễ thực hiện; đồng thời khai thác, tận dụng hiệu quả nguồn nguyên liệu phế thải đảm bảo an toàn, vệ sinh, qua đó hướng dẫn trẻ tham gia vào quá trình thực hiện.

Việc làm này không chỉ góp phần làm phong phú thêm đồ dùng, đồ chơi trong lớp mà còn giúp tận dụng hiệu quả nguồn nguyên vật liệu sẵn có, tiết kiệm kinh phí, đồng thời giáo dục trẻ ý thức bảo vệ môi trường. Thông qua quá trình tìm kiếm, lựa chọn vật liệu và tự tay tạo ra sản phẩm, trẻ hứng thú hơn với hoạt động, biết trân trọng sản phẩm của mình và hình thành thói quen thu gom, tái sử dụng các vật liệu đã qua sử dụng góp phần bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp, hiệu quả của việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ sẽ được tăng cao.



Hình ảnh: các con học sinh lớp 5-6 tuổi A tạo hình ô tô từ các nguyên vật liệu phế thải

Nhằm tạo môi trường giáo dục gần gũi với thiên nhiên, tôi đã chỉ đạo các nhóm/lớp xây dựng góc thiên nhiên theo hướng đa dạng, phù hợp với điều kiện thực tế của từng lớp và đặc điểm phát triển của trẻ. Mỗi lớp được bố trí một không gian riêng để trồng và chăm sóc cây xanh, trong đó ưu tiên lựa chọn các loại cây dễ trồng, dễ chăm sóc, có màu sắc và hình dáng phong phú, đồng thời đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ khi tham gia hoạt động.

Trong quá trình triển khai, tôi trực tiếp cùng giáo viên sắp xếp, bố trí góc thiên nhiên sao cho hợp lý, thuận tiện cho việc tổ chức hoạt động trải nghiệm. Đồng thời, chỉ đạo giáo viên tận dụng các nguyên vật liệu sẵn có, đã qua sử dụng như chai nhựa, hộp đựng... để làm dụng cụ trồng cây, qua đó vừa tiết kiệm kinh phí, vừa góp phần giáo dục trẻ ý thức bảo vệ môi trường từ những hành động cụ thể, thiết thực.

Bên cạnh việc xây dựng môi trường, tôi đặc biệt chú trọng chỉ đạo giáo viên tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động chăm sóc cây xanh hằng ngày như tưới

nước, lau lá, theo dõi sự phát triển của cây. Thông qua các hoạt động này, trẻ được rèn luyện kỹ năng lao động đơn giản, hình thành thói quen tích cực, đồng thời phát triển tình yêu thiên nhiên, biết trân trọng và giữ gìn môi trường sống xung quanh. Các góc thiên nhiên cũng được khai thác hiệu quả để tổ chức các hoạt động trải nghiệm như “Cây cần gì để sống”, “Quá trình phát triển của cây”..... giúp trẻ được học bằng trải nghiệm thực tế, từ đó nâng cao nhận thức và hình thành hành vi tích cực đối với môi trường.





Hình ảnh: Góc thiên nhiên ở một số lớp học

Bên cạnh đó tôi còn tham mưu với nhà trường kêu gọi, vận động các bậc phụ huynh cùng với cán bộ giáo viên nhà trường tham gia lao động cải tạo môi trường như: Trồng cây, cắt tỉa cây, nhặt cỏ, cắt cỏ, chăm vườn rau, bồn cây và dây đường hoa phía trước hai cổng trường, để cho các con có một môi trường có nhiều cây xanh, sạch sẽ, an toàn. Mỗi tháng nhà trường phát động mỗi khối tham gia lao động 1 ngày vào thứ bảy hàng tuần có sự tham gia của cán bộ, giáo viên, các bậc phụ huynh.





Hình ảnh: Cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh trường mầm non Mỹ Thịnh tham gia lao động, vệ sinh, cải tạo môi trường

Việc xây dựng môi trường thiên nhiên cho trẻ hoạt động không chỉ đáp ứng nhu cầu vui chơi, khám phá mà còn góp phần tạo nên môi trường giáo dục toàn diện, thân thiện và giàu tính trải nghiệm. Dưới sự chỉ đạo triển khai đồng bộ, môi trường trong và ngoài lớp học ngày càng được cải thiện theo hướng xanh – sạch – đẹp, tạo điều kiện thuận lợi để trẻ “học bằng chơi, chơi mà học” một cách tự nhiên và hiệu quả.

Thực tế triển khai tại đơn vị cho thấy, trẻ trở nên mạnh dạn và hứng thú hơn khi tham gia các hoạt động gắn với thiên nhiên; đồng thời từng bước hình thành ý thức giữ gìn vệ sinh, bảo vệ cây xanh và môi trường xung quanh. Không dừng lại ở phạm vi nhà trường, việc áp dụng giải pháp còn tạo ra sự chuyển biến tích cực trong mối liên kết giữa gia đình và cộng đồng, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.









Một số hình ảnh khuôn viên trường sau khi được cải tạo

1.2. Giải pháp 4: Chỉ đạo giáo viên tích hợp nội dung giáo dục giữ gìn và bảo vệ môi trường cho trẻ trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ

Để việc tích hợp nội dung giáo dục giữ gìn và bảo vệ môi trường trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ đạt kết quả thiết thực, tôi định hướng giáo viên thực hiện theo một số nguyên tắc sau:

- Nội dung giáo dục bảo vệ môi trường được lồng ghép một cách thường xuyên, xuyên suốt trong các lĩnh vực giáo dục cũng như trong mọi hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, bảo đảm tính đồng bộ và liên tục.
- Việc lựa chọn nội dung đảm bảo phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, được sắp xếp từ đơn giản đến nâng cao, tránh trùng lặp và không gây quá tải cho trẻ.
- Nội dung giáo dục gắn với những tình huống gần gũi trong cuộc sống hằng ngày, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, giúp trẻ dễ tiếp thu và vận dụng.
- Việc tích hợp được thực hiện linh hoạt trong từng hoạt động, không dàn trải, không gượng ép mà lựa chọn nội dung phù hợp để lồng ghép.
- Mức độ lồng ghép hợp lý, đảm bảo không làm ảnh hưởng đến mục tiêu chính của hoạt động, tạo sự tự nhiên và hứng thú cho trẻ.

*** Tích hợp nội dung giáo dục giữ gìn và bảo vệ môi trường cho trẻ trong hoạt động đón trẻ**

Chỉ đạo giáo viên đến sớm để chuẩn bị môi trường lớp học sạch sẽ, thông thoáng; trong quá trình đón trẻ, giáo viên quan sát và nhắc nhở trẻ thực hiện đúng nề nếp như cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định, giữ gìn sự gọn gàng. Trường hợp trẻ chưa thực hiện tốt, giáo viên nhẹ nhàng hướng dẫn để trẻ hình thành thói quen ngăn nắp. Đồng thời, giáo dục trẻ bỏ rác đúng nơi quy định; khi tham gia hoạt động, nhắc nhở trẻ biết thu dọn đồ chơi và sắp xếp gọn gàng sau khi sử dụng. Bên cạnh đó, giáo viên trao đổi, gợi mở để trẻ nhận biết về tình trạng sạch – bẩn của lớp học, cũng như tìm hiểu những nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường.



Hình ảnh giáo viên nhà trường vệ sinh hành lang, lớp học trước khi đón trẻ



Hình ảnh: Trẻ cất đồ dùng cá nhân và cất đồ chơi trong giờ đón – trả trẻ

*** Tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ môi trường vào các lĩnh vực giáo dục**

- Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: Giáo viên dạy trẻ đọc các bài thơ như: “Bé nhắc mọi người”, “Bé tập làm vệ sinh”, “Trồng cây” hay kể cho trẻ nghe các câu chuyện có nội dung giáo dục môi trường như: “Khi con ăn chuối”, “Ai đẹp nhất”... Thông qua nội dung các bài thơ, câu chuyện cô giáo dục trẻ về giữ gìn và bảo vệ môi trường.

Ví dụ: Với câu chuyện về tác hại của túi ni lông đối với động vật biển, giáo viên có thể gợi mở để trẻ suy nghĩ bằng các câu hỏi như:

Con thấy điều gì đã xảy ra với con vật trong câu chuyện?

Theo con, nguyên nhân dẫn đến tình huống đó là gì?

Nếu gặp trường hợp tương tự, con sẽ làm gì để tránh gây hại cho môi trường?

Qua câu chuyện, con rút ra điều gì về việc sử dụng túi ni lông?

Thông qua việc trao đổi, trẻ không chỉ hiểu nội dung câu chuyện mà còn hình thành nhận thức và hành vi phù hợp trong thực tế.

- Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ: Giáo viên hướng dẫn trẻ làm đồ dùng, đồ chơi từ các đồ dùng phế thải hay lá cây hoặc có thể cho trẻ làm ô tô từ các nguyên liệu phế thải, khi làm xong cất đồ dùng và vật liệu gọn gàng.



Hình ảnh các con học sinh lớp 5-6 tuổi B làm ô tô từ nguyên vật liệu phế thải”



Hình ảnh: học sinh lớp 4-5 tuổi A tham gia hoạt động học tạo hình cắt dán thuyền bằng lá cây

Khi tổ chức cho trẻ hát bài “Em trồng cây”, giáo viên không chỉ dừng lại ở việc dạy hát mà còn kết hợp cho trẻ quan sát hình ảnh, video về quá trình trồng và chăm sóc cây xanh. Sau hoạt động, giáo viên gợi mở để trẻ chia sẻ cảm nhận về vẻ đẹp của cây, lợi ích của cây đối với con người và môi trường. Từ đó, định hướng cho trẻ hình thành tình cảm yêu quý thiên nhiên và mong muốn tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường như tưới cây, chăm sóc cây xanh.



Hình ảnh cô và trẻ trồng cây, tưới nước cho cây

- Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội: Giáo viên dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định, nhặt rác khi thấy rác, qua hoạt động này giáo viên dạy trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định, biết một số loại rác thường gặp, biết phân loại rác... Hay với đề tài: “Cùng bé bảo vệ môi trường” giáo viên cung cấp cho trẻ biết hậu quả của việc xả rác thải, môi trường bị ô nhiễm, biết cách bảo vệ môi trường...

*** Lồng ghép nội dung giáo dục giữ gìn và bảo vệ môi trường trong hoạt động vui chơi**

Hoạt động vui chơi được xem là môi trường thuận lợi để giáo viên chủ động lồng ghép các nội dung giáo dục một cách có định hướng, phù hợp với đặc điểm và trải nghiệm của trẻ, qua đó giúp trẻ tiếp thu một cách tự nhiên và dần hình thành những hành vi tích cực trong thực tế. Vì vậy, tôi chỉ đạo giáo viên chủ động lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường ngay trong quá trình tổ chức các góc chơi, thông qua việc xây dựng môi trường chơi khoa học, sạch sẽ, thân thiện với thiên nhiên.

Lồng ghép vào quá trình tổ chức chơi như: Sắp xếp môi trường chơi; Tạo không gian chơi; Môi trường chơi mang tính mở, hài hòa với thiên nhiên. Đưa ra các quy định trong quá trình tổ chức chơi: Quy định lấy - cất đồ chơi, phân loại rác sau khi chơi... Ở các góc chơi của các lớp tôi hướng dẫn giáo viên gắn những quy ước nhỏ nhắc nhở để trẻ thực hiện theo đúng nội quy góc chơi. Ví dụ ở góc phân vai dán các hình ảnh đồ chơi nấu ăn, bác sĩ... vào từng ô của giá đồ chơi để trẻ biết được ở ô đó để đồ dùng gì, đồ chơi gì nhằm giúp trẻ biết sắp xếp đồ dùng ngăn nắp, không để lung tung.

Lồng ghép vào nội dung chơi:

Ví dụ: Khi tổ chức cho trẻ chơi ở góc phân vai, giáo viên hướng dẫn trẻ nhập vai những người tham gia bảo vệ môi trường như trồng và chăm sóc cây, thu gom rác thải... Đồng thời, trong các hoạt động như chơi nấu ăn, trẻ được hình thành ý thức tiết kiệm nước, sử dụng nguyên liệu đảm bảo vệ sinh, biết sắp xếp đồ dùng gọn gàng, phân loại rác và giữ gìn khu vực bếp, bàn ăn sạch sẽ. Khi tham gia vai bác sĩ, trẻ được rèn luyện thói quen giữ vệ sinh phòng khám và xử lý rác thải y tế đúng cách.

Khi tổ chức cho trẻ chơi ở góc học tập, giáo viên tạo điều kiện để trẻ nhận biết và phân biệt các hành vi đúng – sai đối với môi trường, hiểu được thế nào là môi trường sạch – bản; thông qua đó trẻ được tham gia giải câu đố, kể chuyện, xem tranh ảnh về chủ đề bảo vệ môi trường nhằm củng cố nhận thức một cách tự nhiên.

Khi chơi ở góc xây dựng, trẻ được khuyến khích thiết kế và xây dựng các mô hình như công viên xanh, trường học xanh, góp phần hình thành biểu tượng tích cực về môi trường sống.

Trong hoạt động đóng kịch, trẻ được thể hiện các tình huống gắn với bảo vệ môi trường, qua đó nhận biết rõ những hành vi có lợi và có hại như vứt rác bừa bãi, đốt rác, từ đó hình thành thái độ và hành vi phù hợp.

Khi cho trẻ chơi ở góc thiên nhiên: Giáo viên hướng dẫn trẻ tham gia các hoạt động chăm sóc cây như lau lá, tưới nước, nhặt lá vàng; đồng thời khuyến khích trẻ gieo hạt, trồng và trang trí thêm cây xanh trong lớp. Thông qua đó, trẻ hiểu được vai trò của cây xanh đối với cuộc sống như làm sạch không khí, giảm bụi, tạo môi trường xanh – sạch – đẹp. Từ những trải nghiệm trực tiếp, trẻ dần hình thành ý thức chăm sóc và bảo vệ cây, biết trân trọng môi trường sống xung quanh



Hình ảnh: các con học sinh lớp 5-6 tuổi A tham gia chăm sóc cây ở góc thiên nhiên

*** Giáo dục trẻ bảo vệ môi trường trong tổ chức hoạt động dạo chơi ngoài trời**

Tổ chức cho trẻ quan sát các phương tiện giao thông lưu thông qua khu vực trường, từ đó giúp trẻ nhận biết hiện tượng khói thải và bước đầu hiểu về tác động của khí thải từ các phương tiện đối với môi trường. Giáo viên đồng thời trao đổi, gợi mở để trẻ hình thành nhận thức phù hợp.

Tổ chức cho trẻ quan sát cây xanh, hoa trong khuôn viên trường; qua đó trò chuyện, giúp trẻ hiểu được vai trò của cây xanh, hoa đối với đời sống con người như làm sạch không khí, tạo cảnh quan và mang lại môi trường sống trong lành.



Hình ảnh: Trẻ quan sát cây, vườn hoa trong giờ dạo chơi ngoài trời

Giáo viên tổ chức cho trẻ dạo chơi vườn trường và đưa ra các câu hỏi: Các con thấy vườn trường hôm nay thế nào? Sạch hay bẩn? Vì sao? Mỗi bạn cần làm gì để vườn trường sạch? Tổ chức cho trẻ trực tiếp tham gia nhặt lá, vệ sinh khu vực vườn trường và chăm sóc cây xanh, qua đó hình thành và củng cố ý thức giữ gìn môi trường xanh – sạch – đẹp.



Hình ảnh học sinh lớp 4-5 tuổi B nhặt lá vàng

Sau khi dạo chơi, cô cho trẻ rửa tay, hỏi trẻ vì sao phải rửa tay? Theo con rửa tay thế nào vừa sạch, vừa tiết kiệm nước?



Hình ảnh: các con học sinh lớp 5-6 tuổi C trường mầm non Mỹ Thịnh rửa tay sau khi tham gia hoạt động ngoài trời

*** Giáo dục trẻ bảo vệ môi trường trong tổ chức hoạt động vệ sinh Vệ sinh cá nhân:**

Trong quá trình tổ chức các hoạt động vệ sinh cá nhân cho trẻ, tôi đã chỉ đạo giáo viên phải rèn luyện cho trẻ thói quen thông qua việc thực hành thường xuyên trong các hoạt động hằng ngày. Cụ thể, giáo viên hướng dẫn trẻ nhận biết và sử dụng đúng đồ dùng cá nhân có ký hiệu riêng; thực hiện các thao tác vệ sinh như rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng đúng quy trình vào các thời điểm cần thiết như trước và sau khi ăn, sau khi vui chơi, sau khi đi vệ sinh...

Đồng thời, tôi chỉ đạo giáo viên chú trọng rèn cho trẻ ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân như ăn mặc gọn gàng, đầu tóc sạch sẽ; biết sử dụng đồ dùng đúng cách, không lãng phí, biết cất gọn gàng sau khi sử dụng. Trong các hoạt động uống nước, vệ sinh, trẻ được hướng dẫn lấy vừa đủ, không làm rơi vãi, hình thành thói quen tiết kiệm và có trách nhiệm với hành vi của mình.

Bên cạnh đó, tôi chỉ đạo giáo viên lồng ghép giáo dục trẻ thực hiện nếp sống văn minh như đi vệ sinh đúng nơi quy định, bỏ rác đúng chỗ, bước đầu biết phân loại rác đơn giản; giữ gìn khu vực vệ sinh và môi trường xung quanh luôn sạch sẽ, ngăn nắp. Các kỹ năng như sắp xếp ba lô, giày dép đúng nơi quy định cũng được duy trì thường xuyên nhằm hình thành tính ngăn nắp, gọn gàng cho trẻ.

Quá trình triển khai được thực hiện một cách kiên trì, đồng bộ và có sự kiểm tra, đánh giá thường xuyên. Tôi trực tiếp theo dõi, dự giờ, điều chỉnh kịp

thời cách tổ chức của giáo viên nhằm đảm bảo các nội dung giáo dục không mang tính hình thức mà thực sự tạo ra sự chuyển biến trong nhận thức và hành vi của trẻ. Nhờ đó, trẻ không chỉ biết thực hiện các thao tác vệ sinh mà quan trọng hơn là đã hình thành được thói quen tốt và ý thức bảo vệ môi trường trong cuộc sống hằng ngày.



Hình ảnh các con học sinh lớp 5-6 tuổi C rửa tay



Hình ảnh : Trẻ rửa mặt

Vệ sinh môi trường

- Để môi trường cho trẻ trải nghiệm luôn được sạch sẽ tôi đã chỉ đạo giáo viên xây dựng quy tắc cùng thực hiện giữ gìn lớp sạch sẽ sau mỗi hoạt động: Cát đồ dùng, đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp, đúng nơi quy định; không đi giày dép vào lớp;...

Tổ chức cho trẻ cùng tham gia vệ sinh trong và ngoài lớp học vào các buổi chiều thứ sáu và phân công công việc theo tổ: Cho trẻ tự lau đồ dùng đồ chơi trong lớp, lau lá cây cảnh của lớp, tưới cây, bỏ lá vàng và có thể trồng thêm cây xanh trang trí lớp học, thay nước bể cá cảnh, thu gom và phân loại rác.



Hình ảnh: Các con học sinh lớp 5-6 tuổi C giúp cô lau giá đồ chơi



Hình ảnh: Trẻ sắp xếp lại đồ chơi đúng nơi quy định





Hình ảnh: các con học sinh lớp 5 tuổi và 3 tuổi chăm sóc cây, tưới cây

*** Chỉ đạo giáo viên giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ thông qua thực tế trải nghiệm**

Việc tạo cơ hội cho trẻ tham gia trực tiếp vào các hoạt động bảo vệ môi trường không chỉ giúp trẻ tiếp thu kiến thức một cách sinh động mà còn góp phần hình thành và phát triển các kỹ năng cần thiết. Thông qua trải nghiệm thực tiễn, trẻ dần xây dựng khả năng nhận thức, vận dụng và ý thức trách nhiệm đối với môi trường sống xung quanh.

Vì vậy, tôi đã chỉ đạo các lớp thường xuyên tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong khuôn viên trường như: Chăm sóc cây xanh, vườn rau, vệ sinh lớp học, sân trường;... Chỉ đạo giáo viên phải linh hoạt, biết tận dụng những nguyên vật liệu, không gian sẵn có để biến thành những dụng cụ dạy học đơn giản nhưng mang tính sáng tạo và khoa học để trẻ có thể thực hành trải nghiệm một cách tự nhiên thoải mái và không gượng ép. Cần tận dụng tối đa các cơ hội trong hoạt động hằng ngày để trẻ được tham gia trải nghiệm một cách chủ động. Qua đó, trẻ có điều kiện bộc lộ suy nghĩ, phát triển khả năng quan sát, nhận xét và hình thành tư duy phân tích, suy luận. Những trải nghiệm này không chỉ giúp trẻ lĩnh hội kiến thức mà còn góp phần củng cố hiểu biết một cách bền vững và có hệ thống.





Hình ảnh: Các con học sinh lớp 5 -6 tuổi B tham gia các hoạt động thí nghiệm về giáo dục bảo vệ môi trường

Bên cạnh đó, tôi chỉ đạo giáo viên tăng cường tổ chức cho trẻ làm các thí nghiệm, thông qua các thí nghiệm giúp trẻ phát triển khả năng phán đoán, khơi dậy ở trẻ tính ham học hỏi, khám phá, đồng thời giúp trẻ có kiến thức để ứng phó với thế giới xung quanh và đặc biệt thông qua việc cho trẻ làm các thí nghiệm trẻ sẽ thích thú hơn, tiếp thu kiến thức một cách dễ dàng hơn và khắc sâu kiến thức cho trẻ.

Ví dụ: Cô cho trẻ làm thí nghiệm “Tác dụng của cây xanh”. Với thí nghiệm này giúp trẻ quan sát và biết được cây xanh có vai trò giữ đất, hạn chế bị nước rửa trôi.

Sau mỗi hoạt động, việc tổ chức cho trẻ trao đổi, chia sẻ và bày tỏ cảm nhận là hết sức cần thiết. Đây là quá trình giúp trẻ tự nhìn nhận lại những gì đã trải qua, từ đó hình thành kiến thức mới, phát triển kỹ năng và điều chỉnh thái độ

theo hướng tích cực trong việc bảo vệ môi trường.

Giáo viên cần tăng cường tạo cơ hội cho trẻ quan sát trực tiếp môi trường tự nhiên xung quanh, giúp trẻ cảm nhận được vẻ đẹp và giá trị của môi trường sống. Đồng thời, thông qua các hoạt động tham quan, trải nghiệm trong và ngoài lớp học, trẻ được khuyến khích nhận xét về thực trạng môi trường, từ đó hình thành ý thức giữ gìn vệ sinh và đề xuất những hành động phù hợp nhằm bảo vệ môi trường.

Để giúp trẻ hình thành kiến thức và kỹ năng bảo vệ môi trường phù hợp với lứa tuổi, giáo viên cần lồng ghép nội dung giáo dục một cách thường xuyên trong các hoạt động hằng ngày, qua đó góp phần hình thành nề nếp và thói quen giữ gìn môi trường. Trong quá trình giáo dục, giáo viên giữ vai trò định hướng và nêu gương cho trẻ. Sự chuẩn mực, kiên trì trong hành vi của giáo viên có tác động trực tiếp đến việc hình thành thói quen và ý thức của trẻ, giúp các em duy trì những hành động thiết thực, có ý nghĩa trong cuộc sống hằng ngày.

Trên cơ sở đó, việc giáo dục giúp trẻ hình thành tình yêu đối với môi trường, biết trân trọng những giá trị xung quanh và từng bước nhận diện được các hành vi phù hợp hay chưa phù hợp trong việc chăm sóc, bảo vệ môi trường. Đây là nền tảng quan trọng để hình thành nhân cách và ý thức cho trẻ trong tương lai.

1.5. Biện pháp 5: Tuyên truyền, kết hợp với cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ

Để nâng cao hiệu quả giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ, tôi xác định việc tăng cường công tác tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ học sinh là một nội dung quan trọng, có tính quyết định đến sự hình thành và duy trì hành vi của trẻ. Ngay từ đầu năm học, tôi đã tham mưu với Ban giám hiệu nhà trường đưa nội dung giáo dục bảo vệ môi trường vào các buổi họp phụ huynh, nhằm giúp cha mẹ trẻ nhận thức đầy đủ về vai trò của gia đình trong việc phối hợp với nhà trường giáo dục trẻ..



Hình ảnh: họp phụ huynh học sinh đầu năm tại trường mầm non Mỹ Thịnh

Ngoài ra, tôi còn tham mưu với ban lãnh đạo nhà trường mời cha mẹ tham gia vào các hoạt động vệ sinh môi trường, trồng cây, cắt tỉa cây, cải tạo môi trường cùng với nhà trường.



Hình ảnh: Phụ huynh tham gia trồng cây cải tạo môi trường



Hình ảnh: Cán bộ giáo viên, nhân viên và các bậc phụ huynh trường mầm non Mỹ Thịnh tham gia lao động vệ sinh môi trường

Xây dựng các góc tuyên truyền về các nội dung và hoạt động giáo dục trong nhà trường trong đó có nội dung giáo dục bảo vệ môi trường ở các vị trí từ cổng trường vào sân trường và ở cửa các nhóm/lớp để phụ huynh cũng như trẻ có thể dễ dàng quan sát.



Hình ảnh: Tranh tuyên truyền

Bên cạnh đó, tôi chỉ đạo giáo viên chủ động tuyên truyền tới phụ huynh theo hướng thiết thực, dễ thực hiện, không dừng lại ở việc cung cấp kiến thức mà hướng tới thay đổi nhận thức và hành vi. Nội dung tuyên truyền tập trung vào việc xây dựng môi trường an toàn, xanh – sạch – đẹp cho trẻ; đồng thời khuyến khích phụ huynh tích cực tham gia các hoạt động cùng nhà trường như vệ sinh môi trường, trồng và chăm sóc cây xanh, cải tạo khuôn viên lớp học. Qua đó, góp phần tăng cường mối liên hệ chặt chẽ, bền vững giữa gia đình và nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đặc biệt, tôi chỉ đạo giáo viên chú trọng lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ; chủ động sưu tầm, lựa chọn tài liệu phù hợp và chia sẻ với phụ huynh thông qua nhóm lớp (Zalo...). Đồng thời, hướng dẫn cha mẹ tận dụng các thời điểm sinh hoạt hằng ngày để trò chuyện, kể chuyện giúp trẻ hiểu về môi trường, nhận biết tác hại của ô nhiễm và những việc cần làm để bảo vệ môi trường. Cha mẹ cần kiên nhẫn lắng nghe, giải đáp thắc mắc, thường xuyên động viên, khuyến khích trẻ. Bên cạnh đó, cần tăng cường các tình huống thực tế như: sau khi chơi xong, sau khi đi vệ sinh hoặc khi ăn quà... để hình thành cho trẻ thói quen giữ gìn vệ sinh và chăm sóc cây xanh.

Từ đặc điểm tâm lý của trẻ mầm non là dễ tiếp thu và thường xuyên học theo hành vi của người lớn, tôi đặc biệt chú trọng chỉ đạo giáo viên tuyên truyền để phụ huynh nhận thức rõ vai trò nêu gương trong giáo dục trẻ. Vì vậy để hình thành cho trẻ thói quen tốt, người lớn nên làm gương để trẻ noi theo như: Cần tạo môi trường sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp; Thực hiện tốt các hành vi giữ gìn vệ sinh cá nhân, thể hiện thái độ thân thiện với môi trường, tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, hạn chế tối đa việc sử dụng túi ni lông... Ngoài ra tôi còn chỉ đạo giáo viên hướng dẫn phụ huynh dạy trẻ phải biết tiết kiệm điện, nước như: không vặn vòi nước để nghịch, rửa tay xong con phải biết khóa vòi lại, biết tắt điện, quạt, ti vi sau khi không sử dụng nữa, dạy trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi khi sử dụng.

Để nắm bắt được kết quả đạt được ở trẻ, hằng ngày trao đổi với phụ huynh, nhờ phụ huynh chụp lại các hoạt động của trẻ để giáo cô có thể nắm bắt kịp thời tình hình của trẻ khi cha mẹ hướng dẫn tại nhà, để phối hợp một cách hiệu quả hơn.





Hình ảnh: Phụ huynh giáo dục trẻ bảo vệ môi trường tại nhà

2. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp

Các biện pháp trong sáng kiến được xây dựng trên cơ sở kế thừa những cách làm trước đây nhưng đã có sự đổi mới rõ rệt về cách tiếp cận, nội dung và phương pháp tổ chức thực hiện. So với các giải pháp cũ đang áp dụng, các biện pháp mới thể hiện tính mới, tính sáng tạo ở các nội dung sau:

Trước hết, sáng kiến đã chuyển từ việc giáo dục mang tính tự phát sang giáo dục có định hướng, có kế hoạch chỉ đạo cụ thể và đồng bộ trong toàn trường. Nếu như trước đây giáo viên chủ yếu tự lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường theo kinh nghiệm cá nhân, thì nay thông qua biện pháp nâng cao nhận thức và bồi dưỡng chuyên môn, đội ngũ giáo viên được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng và phương pháp tổ chức hoạt động.

Nội dung không còn rời rạc mà được xây dựng theo các nhóm cụ thể như: con người với môi trường sống, với hiện tượng tự nhiên, với động – thực vật và với tài nguyên. Cách xây dựng này giúp trẻ tiếp cận kiến thức một cách logic, dễ hiểu, dễ ghi nhớ và có khả năng vận dụng trong thực tế.

Thực hiện đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng phát huy tính tích cực, sự chủ động và khả năng tham gia của trẻ trong các hoạt động. Thay vì chỉ sử dụng phương pháp lời nói và nhắc nhở, sáng kiến đã kết hợp đa dạng các phương pháp như: trò chơi, tình huống có vấn đề, quan sát, thí nghiệm, trải nghiệm và giáo dục bằng tình cảm. Trẻ được trực tiếp tham gia, được trải nghiệm và tự rút ra bài học, từ đó hình thành hành vi đúng một cách tự nhiên. Đây là sự chuyển biến từ “dạy trẻ biết” sang “dạy trẻ làm và hình thành thói quen”.

Khai thác hiệu quả môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học như một phương tiện giáo dục trực tiếp, tạo điều kiện cho trẻ được học mọi lúc, mọi nơi. Việc cho trẻ tham gia trồng cây, chăm sóc cây, giữ gìn môi trường giúp biến quá trình giáo dục thành hoạt động thực tiễn sinh động.

Tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ môi trường vào toàn bộ các hoạt động trong ngày của trẻ, từ đón trẻ, học tập, vui chơi đến hoạt động ngoài trời và vệ sinh. Điều này giúp việc giáo dục không bị gián đoạn, đảm bảo tính liên tục, góp phần hình thành thói quen bền vững cho trẻ thay vì chỉ dừng lại ở một số hoạt động riêng lẻ như trước.

Tóm lại, tính mới của sáng kiến là xây dựng được một hệ thống giải pháp mang tính đồng bộ, chuyển từ giáo dục lý thuyết sang giáo dục trải nghiệm, từ nhận thức sang hành vi, từ rời rạc sang liên tục và bền vững.

3. Khả năng áp dụng và nhân rộng

Sáng kiến “Một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ trong trường mầm non” sau khi được triển khai tại Trường Mầm non Mỹ Thịnh đã mang lại hiệu quả thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đặc điểm tâm sinh lý của trẻ mầm non.

Các giải pháp trong sáng kiến không đòi hỏi nhiều kinh phí, dễ thực hiện, có thể áp dụng linh hoạt trong các hoạt động giáo dục hằng ngày của trẻ. Nội dung gần gũi, hình thức tổ chức đa dạng, phù hợp với điều kiện của nhiều trường mầm non.

Từ kết quả đạt được, tôi đã chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, đồng thời giới thiệu và áp dụng thử nghiệm tại Trường Mầm non Mỹ Tiến và Trường mầm non Hoà Mi. Qua quá trình triển khai, các giải pháp bước đầu đã được giáo viên tại đơn vị bạn tiếp nhận và vận dụng phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ.





Một số hình ảnh áp dụng tại trường mầm non Mỹ Tiến và mầm non Hoạ Mi

Thực tế cho thấy, sáng kiến có tính khả thi cao, dễ áp dụng và có thể nhân rộng trong các trường mầm non trên địa bàn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ mầm non trong giai đoạn hiện nay.

4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến

4.1. Hiệu quả về mặt khoa học

Sau khi áp dụng sáng kiến “Một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ trong trường mầm non”, tôi nhận thấy nội dung và phương pháp giáo dục đã được xây dựng một cách có hệ thống, phù hợp với đặc điểm nhận thức và tâm sinh lý của trẻ mầm non.

Các giải pháp đã góp phần làm rõ hơn cơ sở lý luận và thực tiễn của việc giáo dục bảo vệ môi trường trong trường mầm non, từ đó giúp giáo viên hiểu đúng,

hiểu sâu và vận dụng linh hoạt vào quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục.

Việc lựa chọn nội dung giáo dục theo hướng gần gũi, thiết thực; kết hợp với các phương pháp như trò chơi, trải nghiệm, giải quyết tình huống... đã góp phần nâng cao hiệu quả tiếp nhận kiến thức của trẻ, giúp trẻ không chỉ “biết” mà còn “hiểu” và “biết vận dụng” vào thực tế.

Bên cạnh đó, sáng kiến đã góp phần đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của trẻ trong quá trình tham gia hoạt động. Trẻ được trực tiếp trải nghiệm, quan sát và thực hành, từ đó hình thành nhận thức và hành vi bảo vệ môi trường một cách tự nhiên và bền vững.

Giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn, biết lựa chọn nội dung, phương pháp phù hợp, linh hoạt trong tổ chức hoạt động, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

4.2. Hiệu quả về mặt kinh tế

- Việc huy động giáo viên và phụ huynh tham gia vệ sinh môi trường, trồng và chăm sóc cây xanh, cải tạo khuôn viên đã góp phần giảm đáng kể chi phí thuê nhân công, với tổng giá trị ước tính khoảng 25.000.000 đồng.

- Trẻ bước đầu hình thành ý thức tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt hằng ngày, góp phần giảm chi phí sử dụng điện, nước của nhà trường.

- Phụ huynh tích cực phối hợp, ủng hộ các hoạt động của lớp và nhà trường thông qua việc đóng góp cây xanh, chậu hoa, hạt giống; đồng thời tận dụng nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương để làm đồ dùng, đồ chơi cho trẻ. Qua đó, góp phần xây dựng môi trường học tập xanh – sạch – đẹp, thân thiện, đồng thời nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Đây là giá trị kinh tế thiết thực từ việc áp dụng sáng kiến.

4.3. Hiệu quả về mặt xã hội

Việc triển khai sáng kiến đã góp phần hình thành ở trẻ những nhận thức đúng đắn và thói quen tích cực trong việc giữ gìn môi trường ngay từ lứa tuổi mầm non. Trẻ biết thực hiện vệ sinh cá nhân, giữ gìn lớp học sạch sẽ, bỏ rác đúng nơi quy định, chăm sóc cây xanh và có ý thức bảo vệ môi trường xung quanh.

Không chỉ dừng lại trong phạm vi nhà trường, những hành vi tích cực của trẻ còn được duy trì và lan tỏa tới gia đình. Trẻ biết nhắc nhở người thân giữ gìn vệ sinh, tiết kiệm điện nước, từ đó góp phần nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong cộng đồng.

Đồng thời, sáng kiến cũng góp phần nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ giáo viên, tạo sự chuyển biến tích cực trong phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.

Sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và phụ huynh trong quá trình thực hiện đã tạo nên sự thống nhất trong giáo dục trẻ, góp phần xây dựng môi trường giáo dục xanh – sạch – đẹp, an toàn và thân thiện. Phụ huynh ngày càng tin tưởng vào đội ngũ giáo viên của nhà trường, tích cực tham gia và ủng hộ các hoạt động giáo dục. Sự trao đổi thông tin giữa gia đình và nhà trường được duy trì thường xuyên, góp phần nâng cao hiệu quả chăm sóc và giáo dục trẻ.

Qua đó, sáng kiến có ý nghĩa thiết thực trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, góp phần hình thành thế hệ trẻ có ý thức trách nhiệm với môi trường và xã hội.

D. PHẦN KẾT LUẬN

Qua quá trình nghiên cứu và chỉ đạo triển khai các biện pháp, sáng kiến đã mang lại hiệu quả thiết thực, tạo được sự chuyển biến rõ rệt trong nhận thức và hành vi bảo vệ môi trường của trẻ. Thông qua việc chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp từ bồi dưỡng đội ngũ, lựa chọn nội dung – phương pháp phù hợp đến xây dựng môi trường giáo dục và tăng cường phối hợp với phụ huynh đã góp phần hình thành cho trẻ những thói quen tích cực, bền vững trong việc bảo vệ môi trường.

Sáng kiến không chỉ nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường mà còn thể hiện rõ vai trò chỉ đạo của cán bộ quản lý trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, gắn với trải nghiệm thực tiễn và phù hợp với điều kiện thực tế.

*** Từ thực tiễn triển khai, bản thân rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:**

- Công tác chỉ đạo cần cụ thể, đồng bộ và bám sát thực tế.
- Phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của giáo viên trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục.
- Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, tạo cơ hội cho trẻ tham gia tích cực, qua đó giúp trẻ hình thành hành vi bền vững.
- Tăng cường sự gắn kết giữa gia đình và nhà trường trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

* Trên cơ sở những kết quả đạt được và bài học kinh nghiệm đã rút ra, đề sáng kiến được triển khai hiệu quả hơn trong thời gian tới, tôi xin đề xuất một số kiến nghị sau:

Đối với cấp quản lý giáo dục:

Cần tăng cường chỉ đạo, định hướng cụ thể việc đưa nội dung giáo dục bảo vệ môi trường vào chương trình giáo dục mầm non theo hướng thiết thực, gắn với trải nghiệm; đồng thời tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên đề, hội thảo, sinh hoạt chuyên môn nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên.

Đối với Nhà trường: Xây dựng kế hoạch đồng bộ, duy trì môi trường giáo dục xanh – sạch – an toàn, nhân rộng các hoạt động hiệu quả.

Giáo viên: Cần không ngừng tự học, tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm; tích cực lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường vào các hoạt động hàng ngày một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với đặc điểm của trẻ, góp phần hình thành hành vi và thói quen bền vững.

Phụ huynh: Phối hợp chặt chẽ với nhà trường, rèn luyện thói quen bảo vệ môi trường cho trẻ tại gia đình.

*** Cam kết không sao chép hoặc vi phạm bản quyền**

Tôi xin cam đoan trên đây là những kinh nghiệm do tôi đã tự đúc kết, tìm tòi và thực hiện, không sao chép hoặc vi phạm bản quyền. Tôi xin chịu mọi trách nhiệm nếu vi phạm bản quyền

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

TÁC GIẢ SÁNG KIẾN

Nguyễn Thị Hà

File sáng kiến quét mã QR



XÁC NHẬN CỦA PHÒNG VĂN HÓA PHƯỜNG MỸ LỘC

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ giáo dục và đào tạo (2021), Chương trình giáo dục mầm non, NXB Giáo dục Việt Nam
2. Lương Thị Bình, Nguyễn Thị Cẩm Bích, Nguyễn Thị Quyên và cộng sự (2017), Hướng dẫn thực hiện hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ mầm non, NXB Giáo dục Việt Nam
3. Vụ giáo dục mầm non (2015), Tổ chức các hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường trong trường mầm non, NXB Giáo dục Việt Nam
4. Vụ Giáo dục và Đào tạo (2021), Tài liệu tập huấn triển khai nội dung thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường trong các cơ sở giáo dục mầm non

